# Lý thuyết Bài 2: Cung - cầu trong nền kinh tế thị trường

**Lý thuyết KTPL 11 Bài 2: Cung - cầu trong nền kinh tế thị trường**  
A. **Lý thuyết Cung - cầu trong nền kinh tế thị trường**  
**1. Khái niệm cung và các nhân tố ảnh hưởng đến cung**  
**- Khái niệm:** Cung là số lượng hàng hoá, dịch vụ mà người bán có khả năng và sẵn sàng bán ở các mức giá khác nhau trong một thời kì nhất định.  
- **Các nhân tố ảnh hưởng đến cung:**  
+ Trình độ công nghệ;  
+ Giá của các yếu tố sản xuất đầu vào;  
+ Chính sách của Nhà nước,...  
  
*Cung thể hiện khả năng đáp ứng nhu cầu của cho người tiêu dùng*  
**2. Khái niệm cầu và các nhân tố ảnh hưởng đến cầu**  
**- Khái niệm:**Cầu là số lượng hàng hoá, dịch vụ mà người mua có khả năng và sẵn sàng mua ở các mức giá khác nhau trong một thời kì nhất định.  
**- Các nhân tố ảnh hưởng đến cầu:**  
+ Thu nhập của người tiêu dùng;  
+ Giá của các mặt hàng liên quan;  
+ Dân số;  
+ Thị hiếu của người tiêu dùng,...  
  
*Thu nhập của người tiêu dùng là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến cầu*  
**3. Mối quan hệ cung - cầu trong nền kinh tế**  
- **Cung - cầu tác động lẫn nhau:**  
+ Khi cầu tăng, sản xuất mở rộng, lượng cung tăng;  
+ Khi cầu giảm, sản xuất thu hẹp, lượng cung giảm.  
**- Cung - cầu ảnh hưởng đến giá cả:**  
+ Khi cung lớn hơn cầu, giá cả giảm;  
+ Khi cung nhỏ hơn cầu, giá cả tăng;  
+ Khi cung bằng cầu, giá cả ổn định.  
**- Giá cả ảnh hưởng đến cung - cầu:**  
+ *Về phía cung:* khi giá cả tăng lên trong khi giá cả của các yếu tố sản xuất đầu vào không tăng, các doanh nghiệp mở rộng sản xuất, lượng cung tăng lên và ngược lại.  
*+ Về phía cầu:* khi giá cả giảm xuống trong khi giá cả của các yếu tố sản xuất đầu vào không tăng, cầu có xu hướng tăng lên và ngược lại.  
  
*Sơ đồ thể hiện mối quan hệ cung - cầu ảnh hưởng đến giá cả*  
**4. Vai trò của quan hệ cung - cầu trong nền kinh tế**  
- Người sản xuất đưa ra quyết định mở rộng hay thu hẹp sản xuất nhằm đem lại hiệu quả kinh tế cao.  
- Người tiêu dùng lựa chọn mua hàng hoá phù hợp với nhu cầu và đem lại hiệu quả kinh tế.  
B. **Bài tập Cung - cầu trong nền kinh tế thị trường**  
**Câu 1.**Cung là số lượng hàng hóa, dịch vụ mà  
A. người tiêu dùng sẵn sàng mua khi các đơn vị phân phối có chương trình khuyến mại.  
B. nhà phân phối đang thực hiện hoạt động đầu cơ để tạo sự khan hiếm trên thị trường.  
C. nhà cung cấp sẵn sàng đáp ứng cho nhu cầu của thị trường với mức giá được xác định.  
D. người tiêu dùng sẵn sàng mua với một mức giá nhất định trong khoảng thời gian xác định.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
- Cung là số lượng hàng hóa, dịch vụ mà nhà cung cấp sẵn sàng đáp ứng cho nhu cầu của thị trường với mức giá được xác định trong khoảng thời gian nhất định.  
  
  
**Câu 2.**Có nhiều nhân tố ảnh hưởng đến lượng cung hàng hóa, dịch vụ trên thị trường, **ngoại trừ**nhân tố  
A. kỳ vọng của chủ thể sản xuất, kinh doanh.  
B. giá cả của những mặt hàng thay thế.  
C. giá cả các yếu tố đầu vào để sản xuất.  
D. Số lượng người tham gia cung ứng.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
- Lượng cung chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố:  
+ Giá cả các yếu tố đầu vào để sản xuất ra hàng hóa, dịch vụ;  
+ Kỳ vọng của chủ thể sản xuất kinh doanh;  
+ Giá bán sản phẩm;  
+ Số lượng người tham gia cung ứng;  
+ Trình độ công nghệ sản xuất.  
+ Chính sách của nhà nước.  
- Giá cả của những mặt hàng thay thế là nhân tố ảnh hưởng đến lượng cầu.  
  
  
**Câu 3.**Xác định nhân tố ảnh hưởng đến lượng cung hàng hóa, dịch vụ trong trường hợp sau:  
*Trường hợp.* Nhằm tạo môi trường thuận lợi thu hút doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông, lâm nghiệp, thuỷ sản tại khu vực nông thôn, Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách ưu đãi và hỗ trợ gồm miễn, giảm tiền thuê đất và hỗ trợ tín dụng đầu tư. Theo đó, doanh nghiệp có dự án đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn được ngân sách địa phương hỗ trợ lãi suất vay thương mại để thực hiện dự án. Nhờ có những chính sách trên, nhiều doanh nghiệp đã mạnh dạn đầu tư vốn vào sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông, lâm nghiệp thuỷ sản.  
A. Giá bán sản phẩm.  
B. Chính sách của nhà nước.  
C. Trình độ công nghệ sản xuất.  
D. Số lượng người tham gia cung ứng.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
Nhân tố ảnh hưởng đến lượng cung hàng hóa, dịch vụ trong trường hợp trên là: chính sách hỗ trợ của nhà nước.  
  
  
**Câu 4.**Trong trường hợp dưới đây, nhân tố nào đã ảnh hưởng đến lượng cung hàng hóa trên thị trường?  
*Trường hợp.* Các công ty thuỷ sản ở tỉnh P đã ứng dụng công nghệ trong sản xuất và cung ứng nhiều loại con giống có giá trị kinh tế cao, phục vụ sản xuất trên địa bàn như: cá bống, cá lăng chấm, cá nheo, cá tầm,... Từ đó, đã góp phần nâng cao năng suất và thúc đẩy phát triển sản xuất hàng hoá thuỷ sản tập trung, quy mô lớn.  
A. Chính sách của nhà nước.  
B. Trình độ công nghệ sản xuất.  
C. Sự kì vọng của chủ thể sản xuất.  
D. Số lượng người tham gia cung ứng.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
Nhân tố ảnh hưởng đến lượng cung hàng hóa, dịch vụ trong trường hợp trên là: trình độ công nghệ sản xuất.  
  
  
**Câu 5.**Điềm từ/ cụm từ thích hợp vào chỗ trống (…) trong khái niệm sau: “….. là lượng hàng hóa, dịch vụ mà người tiêu dùng sẵn sàng mua với một mức giá nhất định trong khoảng thời gian xác định”.  
A. cung.  
B. cầu.  
C. giá trị.  
D. giá cả.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
- Cầu là lượng hàng hóa, dịch vụ mà người tiêu dùng sẵn sàng mua với một mức giá nhất định trong khoảng thời gian xác định.  
  
  
**Câu 6.**Lượng cầu hàng hóa, dịch vụ trên thị trường **không**bị ảnh hưởng bởi nhân tố nào sau đây?  
A. Thị hiếu, sở thích của người tiêu dùng.  
B. Dự đoán của người tiêu dùng về thị trường.  
C. Số lượng người bán hàng hóa, dịch vụ.  
D. Giá cả những hàng hóa, dịch vụ thay thế.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
- Lượng cầu chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố:  
+ Giá cả hàng hóa, dịch vụ;  
+ Thu nhập, thị hiếu, sở thích của người tiêu dùng;  
+ Giá cả những hàng hóa, dịch vụ thay thế;  
+ Kì vọng, dự đoán của người tiêu dùng về hàng hóa, dịch vụ, thị trường...  
**-**Số lượng người bán hàng hóa, dịch vụ là nhân tố ảnh hưởng đến lượng cung.  
  
  
**Câu 7.**Những nhân tố nào ảnh hưởng đến lượng cầu hàng hóa, dịch vụ trong trường hợp sau:  
*Trường hợp.* Trong bối cảnh thị trường dầu mỏ thế giới biến động làm giá xăng dầu tăng lên, với mức thu nhập không đổi, nhiều người tiêu dùng ở thành phố đã phải cân nhắc khi sử dụng phương tiện giao thông. Thay vì sử dụng phương tiện ô tô, xe máy cá nhân hoặc taxi, nhiều người đã lựa chọn dùng phương tiện công cộng như xe buýt.  
A. Quy mô dân số và dự đoán của người tiêu dùng về thị trường.  
B. Gia tăng chi phí của các yếu tố đầu vào sản xuất và quy mô dân số.  
C. Thu nhập của người tiêu dùng và giá cả của hàng hóa, dịch vụ thay thế.  
D. Quy mô dân số và sự kì vọng của người tiêu dùng về hàng hóa, dịch vụ.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
Có 2 nhân tố ảnh hưởng đến cầu hàng hóa, dịch vụ trong trường hợp trên, là: (1) thu nhập của người tiêu dùng và (2) giá cả của các loại hàng hóa, dịch vụ thay thế. Cụ thể: giá xăng tăng; thu nhập của người tiêu dùng không đổi; giá cả khi sử dụng phương tiện công cộng rẻ hơn => người tiêu dùng có xu hướng: hạn chế sử dụng phương tiện ô tô, xe máy cá nhân hoặc taxi; chuyển sang sử dụng phương tiện công cộng như xe buýt.  
  
  
**Câu 8.**Đọc trường hợp sau đây và trả lời câu hỏi:  
*Trường hợp.*Tại các thành phố lớn, khách hàng dưới 35 tuổi có nhu cầu mua nhà ngày càng tăng.Tuy nhiên, để mua được một căn nhà là điều không dễ dàng vì giá nhà cao so với thu nhập của khách hàng. Ngoài ra, quỹ đất dùng cho nhà ở xã hội và số lượng các căn hộ hạn chế trong khi dân số luôn gia tăng ở các thành phố lớn khiến cho cơ hội mua được nhà càng khó khăn hơn.  
**Câu hỏi:**Trong trường hợp trên, nhân tố nào **không**ảnh hưởng đến lượng cầu về nhà ở?  
A. Quy mô dân số.  
B. Giá cả hàng hóa (nhà).  
C. Thu nhập của người tiêu dùng.  
D. Số lượng người cung ứng sản phẩm.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: D**  
- Số lượng người cung ứng hàng hóa, dịch vụ là nhân tố ảnh hưởng đến lượng cung.  
- Các nhân tố ảnh hưởng đến lượng cầu trong trường hợp trên là: thu nhập của người tiêu dùng; giá cả của hàng hóa và quy mô dân số.  
  
  
**Câu 9.**Yếu tố nào dưới đây được ví như “đơn đặt hàng” của thị trường cho cho các nhà sản xuất, cung ứng?  
A. Lượng cung hàng hóa, dịch vụ.  
B. Lượng cầu hàng hóa, dịch vụ.  
C. Giá cả của hàng hóa, dịch vụ.  
D. Giá trị của hàng hóa, dịch vụ.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
Trong nền kinh tế thị trường, cung - cầu có mối quan hệ chặt chẽ, tác động và quy định lẫn nhau:  
+ Cầu xác định khối lượng, cơ cấu của cung, ví như "đơn đặt hàng" của thị trường cho các nhà sản xuất, cung ứng.  
+ Cung tác động đến cầu, kích thích cầu. Những hàng hóa, dịch vụ được cung ứng phù hợp với nhu cầu, thị hiếu người tiêu dùng sẽ được ưa thích khiến cho cầu về chúng tăng lên.  
  
  
**Câu 10.**Khi cung nhỏ hơn cầu thì giá cả hàng hóa, dịch vụ trên thị trường sẽ biến động như thế nào?  
A. Giá cả hàng hóa, dịch vụ giảm.  
B. Giá cả hàng hóa, dịch vụ tăng.  
C. Giá cả hàng hóa, dịch vụ ổn định.  
D. Giá cả lúc tăng, lúc giảm, không ổn định.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
Quan hệ cung - cầu là tác nhân trực tiếp khiến giả cả thường xuyên biến động trên thị trưởng:  
+ Khi cung lớn hơn cầu sẽ dẫn đến giá giảm;  
+ Khi cung nhỏ hơn cầu sẽ dẫn đến giá tăng;  
+ Cung bằng cầu thì giá ổn định.  
  
  
**Câu 11.**Nhà sản xuất, kinh doanh có thể bị thua lỗ, khi  
A. cung lớn hơn cầu.  
B. cung nhỏ hơn cầu.  
C. cung bằng cầu.  
D. không cung ứng sản phẩm.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: A**  
**-**Khi cung lớn hơn cầu sẽ dẫn đến giá cả hàng hóa, dịch vụ giảm => nhà sản xuất, kinh doanh có thể bị thua lỗ.  
  
  
**Câu 12.**Chủ thể sản xuất, kinh doanh có xu hướng thu hẹp quy mô sản xuất, khi  
A. cung lớn hơn cầu.  
B. cung nhỏ hơn cầu.  
C. cung bằng cầu.  
D. giá cả hàng hóa tăng.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: A**  
Hiện trạng quan hệ cung - cầu là căn cứ đề doanh nghiệp quyết định mở rộng hay thu hẹp sản xuất, kinh doanh:  
+ Khi cung lớn hơn cầu, giá giảm thì thu hẹp sản xuất;  
+ Khi cung nhỏ hơn cầu, giá tăng thì mở rộng sản xuất.  
  
  
**Câu 13.**Khi cung nhỏ hơn cầu, người tiêu dùng có xu hướng  
A. mua nhiều hàng hóa, dịch vụ.  
B. hạn chế mua hàng hóa, dịch vụ.  
C. tuyệt đối không mua bán hàng hóa.  
D. chuyển sang tự cung tự cấp hoàn toàn.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
Quan hệ cung - cầu là căn cứ giúp người tiêu dùng lựa chọn việc mua hàng hóa phù hợp:  
+ Người tiêu dùng có xu hướng mua nhiều hàng hóa, dịch vụ khi cung lớn hơn cầu (vì giá cả sản phẩm giảm)  
+ Người tiêu dùng có xu hướng hạn chế hàng hóa, dịch vụ khi cung nhỏ hơn cầu (vì giá cả sản phẩm tăng).  
  
  
**Câu 14.**Khi cung lớn hơn cầu, người tiêu dùng có xu hướng  
A. mua nhiều hàng hóa, dịch vụ.  
B. hạn chế mua hàng hóa, dịch vụ.  
C. tuyệt đối không mua bán hàng hóa.  
D. chuyển sang tự cung tự cấp hoàn toàn.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: A**  
Quan hệ cung - cầu là căn cứ giúp người tiêu dùng lựa chọn việc mua hàng hóa phù hợp:  
+ Người tiêu dùng có xu hướng mua nhiều hàng hóa, dịch vụ khi cung lớn hơn cầu (vì giá cả sản phẩm giảm)  
+ Người tiêu dùng có xu hướng hạn chế hàng hóa, dịch vụ khi cung nhỏ hơn cầu (vì giá cả sản phẩm tăng).  
  
  
**Câu 15.**Quan hệ cung - cầu có vai trò như thế nào đối với chủ thể sản xuất kinh doanh?  
A. Là cơ sở để đưa ra các biện pháp góp phần bình ổn thị trường.  
B. Là căn cứ để quyết định mở rộng hay thu hẹp quy mô sản xuất.  
C. Là căn cứ giúp người dân lựa chọn việc mua hàng hóa phù hợp.  
D. Là cơ sở để lập kế hoạch nhằm đầu cơ, tích trữ hàng hóa thiết yếu.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
Hiện trạng quan hệ cung - cầu là căn cứ đề doanh nghiệp quyết định mở rộng hay thu hẹp sản xuất, kinh doanh:  
+ Khi cung lớn hơn cầu, giá giảm thì thu hẹp sản xuất;  
+ Khi cung nhỏ hơn cầu, giá tăng thì mở rộng sản xuất.  
  
  
**Xem thêm tóm tắt lý thuyết Kinh tế pháp luật 11 sách Chân trời sáng tạo, chi tiết khác:**  
Lý thuyết Bài 3: Lạm phát trong kinh tế thị trường  
Lý thuyết Bài 4: Thất nghiệp trong kinh tế thị trường  
Lý thuyết Bài 5: Thị trường lao động, việc làm  
Lý thuyết Bài 6: Ý tưởng và cơ hội kinh doanh  
Lý thuyết Bài 7: Năng lực cần thiết của người kinh doanh